

Số: 430/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 418/2022/TLST- HNGĐ ngày 07/6/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08/6/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

- **Chị Trần Thị D**, sinh năm 1961;
- **Anh Phạm Quang H**, sinh năm 1958;

Cùng ĐKKHKT và nơi ở: 203 nhà A, tập thể B, phường CV, quận BD, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Chị Trần Thị D và anh Phạm Quang H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 19/01/1984 tại Ủy ban nhân dân phường DB, quận BD, thành phố Hà Nội. (Giấy chứng nhận kết hôn số: 225).

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08/6/2022 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 418/2022/TLST – VHNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2022.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được nhận trong biên bản hoà giải thành ngày 08/6/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Phạm Quang H.

- Về con chung: Chị Trần Thị D và anh Phạm Quang H có hai (02) con chung là Phạm Thùy D, sinh ngày 28/10/1984 và Phạm Thị M, sinh ngày 18/11/1990. Cả hai con chung đều đã đủ tuổi trưởng thành nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Trần Thị D và anh Phạm Quang H tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Trần Thị D và anh Phạm Quang H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị D tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0068420 ngày 07/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

#### Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH;
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Đình Trung**